

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN  
TP. ĐÀ NẴNG

Số: 42/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngũ Hành Sơn, ngày 13 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà **Nguyễn Thị Y**, sinh năm: 1996. HKTT: Tổ 3, thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam và Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm: 1995. HKTT: Khối 6, Thị trấn Đ, Huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Cùng địa chỉ: Tổ C, đường K, phường K, quận N, TP .

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Y và ông Nguyễn Thành L kết hôn vào năm 2017 hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND Thị trấn Đ, Huyện Đ, tỉnh Kon Tum. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân: do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mặc dù cả hai đã cố gắng hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không được, mâu thuẫn như vậy kéo dài tới nay không thay đổi. Nay bà Y và ông L xác định không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa bà Y và ông L đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Bà Y và ông L xác định có 02 con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày: 03/8/2017 và Nguyễn Ngọc Khánh M, sinh ngày: 23/9/2020. Ly

hôn, bà Y và ông L thỏa thuận giao con Nguyễn Ngọc Khánh M cho bà Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Đình T cho ông Nguyễn Thành L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật HN&GD chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng bà Y và ông L mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001687 ngày 08/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Y và ông Nguyễn Thành L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2017, đăng ký ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum không còn giá trị).

- Về quan hệ con chung: Giao con Nguyễn Ngọc Khánh M, sinh ngày: 23/9/2020 cho bà Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Đình T, sinh ngày: 03/8/2017 cho ông Nguyễn Thành L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

**2.** Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng bà Y và ông L mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0001687 ngày 08/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND thị trấn Đắc Tô, huyện Đắc Tô, tỉnh Kon Tum.  
(theo Giấy CNKH số 08/2017, ngày 19/01/2017).
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Anh**